TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày 14-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Tâm;

Bà Nguyễn Thị Lợi;

- Thư ký phiên toà: Bà Ba Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Mã Thị Kim Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Thị V; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 06 tháng 6 năm 1985 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Viết C (sinh năm 1962) và bà Lý Thị C (sinh năm 1964); chồng: Hoàng Ngọc H (sinh năm 1985); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 04/8/2022 bị Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 350.000 đồng, đã thi hành xong ngày 08/8/2022; chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 30/3/2023, tạm giam từ ngày 05/4/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn L; sinh năm: 1989. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Âu Văn B; sinh năm: 1987. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 30/3/2023 bị cáo Ngô Thị V đang đi bộ gần nhà thì gặp Hoàng Văn L. Ngô Thị V hỏi thì được biết Hoàng Văn L có nhu cầu mua 05 gói ma túy để sử dụng. Ngô Thị V hẹn đến trưa sẽ quay lại bán ma túy cho Hoàng Văn L. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Ngô Thị V bắt xe khách từ nhà đến khu vực Đ, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi làm nghề xe ôm (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy. Ngô Thị V đưa số tiền 18.000.000 đồng cho người đàn ông này. Người này nhận tiền, bảo Ngô Thị V đợi rồi đi xe về hướng thành phố Lạng Sơn, khoảng 10 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho bị cáo 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 05 gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói đều chứa các cục, chất bột màu trắng là chất ma túy Heroine. Bị cáo nhận ma túy và bắt xe về nhà, lấy một một lượng nhỏ ma túy trong một gói nilon vừa mua được nghiền thành bột, gói lại được 05 gói và cất vào túi quần bên phải mục đích bán với giá 100.000 đồng/ 01 gói. Số ma túy còn lại bị cáo gói bằng mảnh nilon màu đen cũ và cất vào túi nilon màu trắng trong rồi để ở đầu giường trong phòng ngủ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Hoàng Văn L đến nhà hỏi mua ma túy Heroine để sử dụng. Ngô Thị V bán cho Hoàng Văn L 05 gói ma túy để trong túi quần đang mặc trên người với giá 100.000 đồng/ 01 gói.

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 30/3/2023, khi Ngô Thị V đang đứng trước cửa nhà thì bị lực lượng Công an kiểm tra. Ngô Thị V tự giác lấy từ phòng ngủ ra 01 túi nilon màu trắng trong, bên trong có chứa 05 gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói nilon đều chứa các cục, chất bột màu trắng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên cùng số tiền 500.000 đồng, 01 quyển vở ôly, 01 kéo sắt và 01 cân tiểu ly.

Tại Bản kết luận giám định số 416/KL-KTHS ngày 03/4/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 19,321 gam (đã trừ bì).

Tại Bản kết luận gián định số 481/KL-KTHS ngày 19/4/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Tại cơ quan điều tra, anh Hoàng Văn L khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên; số tiền mua ma túy do bị cáo lao động mà có; số tiền 500.000 đồng là tiền bị cáo thu được do bán ma túy cho Hoàng Văn L; quyển vở ô ly, kéo sắt bị cáo dùng để chia nhỏ ma túy; cân tiểu ly bị cáo không sử dụng vào việc mua bán ma túy nhưng bị cáo không có nhu cầu xin lại vì có giá trị không đáng kể.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 20/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Ngô Thị V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Thị V từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu được sau giám định, các vỏ bao gói, quyển vở ô ly, kéo và cân tiểu ly; tịch thu vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng, người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, đều đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại đến việc xét xử, giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ căn cứ kết luận: Ngày 30/3/2023, bị cáo Ngô Thị V đã có hành vi mua bán trái phép 19,321 gam chất ma túy Heroine với mục đích để bán kiếm lời.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy gây ảnh hưởng giống nòi, suy kiệt kinh tế; nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp

luật nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên cố ý thực hiện.

[5] Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Thị V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với tình tiết mẹ chồng của bị cáo (đã chết) được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba không được chấp nhận là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo không phải là người trực tiếp thờ cúng.

[7] Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đến nay đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, đánh giá bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm ruộng, không có thu nhập ổn định, không sở hữu tài sản có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với anh Hoàng Văn L là người mua ma túy của bị cáo về sử dụng, Cơ quan điều tra đã tách và chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân xã để xem xét đưa vào diện quản lý giáo dục người nghiện theo quy định.

[11] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy, chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; các vỏ bao gói, quyển vở ô ly, kéo là các công cụ phục vụ hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng; cân tiểu ly có giá trị không đáng kể, bị cáo không có yêu cầu xin lại nên cần tịch thu, tiêu hủy; số tiền 500.000 đồng do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; khoản 1 Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Ngô Thị V 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 30/3/2023).

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp

3.1. Tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) phong bì thư có chữ viết tay "QT Ngô Thị V" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 túi nilon (cũ) đựng 17,455 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ), gồm: 05 (năm) vỏ gói nilon màu đen; 05 (năm) vỏ gói giấy.

- 01 (một) quyển vở ôly học sinh bên ngoài có chữ "HONGHA" bên trong có 08 (tám) trang giấy, trang cuối bị cắt dở;

- 01 (một) kéo sắt màu đen dài 20 cm.

- 01(một) cân tiểu ly màu bạc.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

Số tiền 500.000 đồng đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/7/2023 giữa Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Bị cáo Ngô Thị V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQĐT Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Hằng